TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71**/2022/HNGĐ - ST.
Ngày 26/7/2022**.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN -TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy và bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022 , tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 157/2021/TLST-HNGĐ ngày 19/4/2021 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/ QĐST-HNGĐ ngày 09/5/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07/7/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Ngọc H**, sinh năm 1986; (Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: khu phố H, thị trấn L1, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông **Liễu Giang S**, sinh năm 1982; (Vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: Ấp T, Xã L, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: khu phố H, thị trấn L1, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại tòa án, bà Lê Thị Ngọc H có yêu cầu như sau:**

Bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S chung sống từ năm 2006, đăng ký kết hôn vào năm 2012. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng ý kiến, xảy ra cãi vả nhiều lần, đã ly thân từ tháng 10 năm 2021 đến nay.

Nay bà H yêu cầu được ly hôn đối với ông S.

- Về con chung: Bà H và ông S có 01 con chung là Liễu Ngọc N, sinh ngày 12/11/2011, đang ở với bà H. Bà H yêu cầu được nuôi dưỡng con, không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không tranh chấp về tài sản chung với ông S; Về nợ chung: Bà H và ông S không có nợ chung.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu ý kiến:**

Về thủ tục xét xử vụ án: Bà Lê Thị Ngọc H tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, ông Liễu Giang S không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, vắng mặt hai lần không có lý do, đề nghị TAND huyện Long Điền xét xử vắng mặt ông S .

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị TAND huyện Long Điền chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H, giao em Liễu Ngọc N cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Về thủ tục xét xử vụ án: TAND huyện Long Điền đã triệu tập hợp lệ, bà Lê Thị Ngọc H vắng mặt, nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Liễu Giang S vắng mặt hai lần không có lý do (Tại phiên tòa vào ngày 07/7/2022 và tại phiên tòa hôm nay) . Theo quy định tại điều 227 bộ luật tố tụng dân sự, TAND huyện Long Điền xét xử vắng mặt ông Liễu Giang S và bà Lê Thị Ngọc H.

[2] Về nội dung vụ án, xét thấy: Bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2006, có đăng ký kết hôn. Qua lời trình bày của bà Lê Thị Ngọc H và kết quả xác minh cho thấy: Trong thời gian chung sống, kể từ năm 2021, bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S có mâu thuẫn do nhiều lần bất đồng ý kiến, xảy ra cải vả. Từ những mâu thuẫn kể trên, bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S đã ly thân từ năm 2021 đến nay.

Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Ngọc H.

Về con chung:

Bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S có con chung là Liễu Ngọc N, sinh ngày 12/11/2011, được bà Lê Thị Ngọc H nuôi dưỡng;

Khi bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S ly thân thì em Liễu Ngọc N được bà Lê Thị Ngọc H nuôi dưỡng, nên giao cho bà Lê Thị Ngọc H tiếp tục nuôi dưỡng con là phù hợp với thực tế, đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của con. Tạm thời, bà Lê Thị Ngọc H có điều kiện nuôi con, không yêu cầu ông Liễu Giang S cấp dưỡng nuôi con đối với em Liễu Ngọc N;

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S có thể yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S không có tranh chấp tài sản chung và nợ chung nên không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 56, 81, 82, 84, điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình, điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án :

1/- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc H;

Bà Lê Thị Ngọc H được ly hôn đối với ông Liễu Giang S.

2/- Về con chung:

Giao em Liễu Ngọc N, sinh ngày 12/11/2011 cho bà Lê Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng; Ông Liễu Giang S được quyền thăm nom con;

Tạm thời, bà Lê Thị Ngọc H không yêu cầu ông Liễu Giang S cấp dưỡng nuôi con đối với em Liễu Ngọc N;

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con;

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S có thể yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

3/- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Ngọc H và ông Liễu Giang S không có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung.

4/- Về án phí:

- Bà Lê Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004573 ngày 26/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; Bà Lê Thị Ngọc H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Liễu Giang S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5/- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**
-TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND H. L;
- Chi cuc THADS H.Long Điền
-UBND TT.L1.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Nghĩa